TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **80**/2022/HS-ST
Ngày 13/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Lò Thị Minh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh, thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2022/TLST-HS ngày 15/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:80/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn T; sinh năm: 1970, tại huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Trú tại: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Nho và con bà Nguyễn Thị Bẩy (Đều đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị K, có 04 con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

Người bị hại: Bà Trần Thị K, sinh năm 1968.

Trú tại: Tiểu khu Pa Khen, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T và bà Trần Thị K là vợ chồng, quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mẫu thuẫn đánh chửi nhau.

Khoảng 17h30' ngày 12/12/2021, bà K đi làm nương về thì thấy T đã say rượu nên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. T cầm 01 chiếc cưa sắt ghì vào cổ của bà K, hai người giằng co thì có Lầu Páo Dê, sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Bản Lung Tàng, xã Hồng Ngài, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La là người làm thuê can ngăn thì bà K đi vào trong bếp, T cầm 01 chiếc cuốc và 01 chiếc cưa sắt đi vào cầm cuốc bổ về phía bà K. Bà K lấy chiếc kéo cắt tỉa cành cây ở gần để đỡ nên chiếc cuốc bị rơi xuống đất. T tiếp tục dùng chiếc cưa sắt chém về phía người bà K, bà K dơ kéo lên đỡ thì bị lưỡi cưa chém trúng ngón trỏ bàn tay trái gây thương tích được đưa đi cấp cứu, chữa trị tại Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên. Sau đó chuyển đến Bệnh viện Trung ương Quân đội điều trị từ ngày 13/12/2021 đến ngày 16/12/2021.

Sau khi bị đánh gây thương tích bà K có đơn trình báo đến Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu.

Ngày 21/12/2021 Công an thị trấn Nông Trường Mộc Châu thu giữ 01 chiếc cưa sắt dài 51cm do Ngô Văn T giao nộp. Ngày 22/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu thu giữ 01 chiếc kéo cắt tỉa dài 65cm và 01 chiếc cuốc cán bằng gỗ dài 1,4m, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 26cm do Trần Thị K giao nộp.

Ngày 22/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường. Hiện trường chung được xác định là nhà của Ngô Văn T và Trần Thị K, loại nhà cấp 4 có cửa quay ra hướng Đông, trước cửa nhà có khoảng sân có kích thước 16,4 x 5,4m được lợp bằng mái tôn lạnh, tiếp giáp với sân là bếp và khoảng sân có kích thước 7m x 6,5m, hiện trường đã bị xáo trộn.

Hiện trường xác định cụ thể trong khoảng sân trước nhà ở kéo dài đến khoảng sân trước bếp theo hướng Nam, tại vị trí bờ via tường nhà là vị trí số 1 nơi để chiếc cưa có chiều rộng 10 cm, cao 46 cm, từ vị trí 01 đến hướng Nam 6,7m là lối đi thông có chiều dài 2,7m giữa sân nhà bếp nơi T và bà K giằng co vật lộn được đánh vị trí số 2, trên mặt vách tôn là nơi T lấy chiếc cuốc lao vào đánh bà K, cách tường hướng Nam là 7m được kê một chiếc hòm gỗ sát tường có kích thước 1,9 m x 0,92m x 1,1m được đánh vị trí số 3 là nơi T dùng cưa đánh gây thương tích cho bà K. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Ngày 29/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với bà Trần Thị K. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 02 ngày 04/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: "*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 8%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích sẹo vết thương đứt gân duỗi, gãy xương đốt II, ngón II bàn tay trái do tác động trực tiếp của vật sắc, diện tiếp xúc giới hạn gây ra*".

Ngày 07/01/2022, bà Trần Thị K có đơn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu khởi tố, điều tra xử lý đối với Ngô Văn T về hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 08/03/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu tiến hành thực nghiệm điều tra đối với vụ án, cho Ngô Văn T và Trần Thị K làm rõ các mâu thuẫn trong lời khai và diễn lại toàn bộ hành vi đánh nhau gây thương tích xảy ra ngày 12/12/2021.

Về bồi thường dân sự: Bà Trần Thị K không yêu cầu Ngô Văn T phải bồi thường các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Ngô Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội " Cố ý gây thương tích" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cưa cầm tay bằng kim loại dài 51 cm, phần lưỡi cưa có răng cưa sắc nhọn dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi cưa có kích thước 4 cm, phần tay cầm cưa được bọc nhựa màu đen có chiều dài 18 cm, 01 chiếc cuốc cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 1,4 cm, đường kính 3 cm, bàn lưỡi cuốc bằng kim loại có chiều dài bàn lưỡi 26 cm, phần rộng nhất 13 cm.

Tuyên trả lại cho bà Trần Thị K 01 chiếc kìm dạng kéo cắt tỉa cây bằng kim loại màu đen, dài 65 cm có hai tay cầm hình trụ tròn dài 50 cm, đầu hai tay được ốp lót bằng nhựa màu da cam, phần lưỡi dài 15 cm.

3. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi và trách nhiệm hình sự:

Ngày 12/12/2021, do mâu thuẫn vợ chồng Ngô Văn T đã có hành vi sử dụng chiếc cưa sắt chém vào tay bị hại Trần Thị K gây thương tích cho bà Trần Thị K là 8%.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận do bức xúc từ lời nói thái độ của bà K nên bị cáo không kìm chế được nên khi giữa bị cáo và bà K cãi chửi nhau, bị cáo không kìm chế được nên bị cáo đã có hành vi dùng cưa sắt chém vào tay bà K gây nên thương tích cho bà K. Do đó bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với diễn biến của sự việc, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/12/2021, do mâu thuẫn vợ chồng Ngô Văn T đã có hành vi sử dụng chiếc cưa sắt chém vào tay bị hại Trần Thị K gây thương tích cho bà Trần Thị K là 8%. Mặc dù tỷ lệ thương tật bị cáo gây ra cho bị hại là 8% nhưng do xác định bị cáo dùng chiếc cưa sắt (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho hại nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

1. *a) Dùng hung khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.*

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người khác. Do vậy với bị cáo cần phải có một hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đã thực sự ăn năn hối cải nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, giữa bị cáo và bị hại là vợ chồng với nhau, trong sự việc gây ra bị hại cũng có một phần nào trách nhiệm, bị hại cũng có đơn xin bảo lãnh xin cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để cho gia đình ổn định lại cuộc sống, xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51

BLHS, do đó xét chưa cần phải phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà giao bị cáo về cho gia đình, chính quyền địa phương quản lý, giám sát giáo dục cũng có thể giúp bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nên chấp nhận đơn xin bảo lãnh của bị hại.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét là tự nguyện và không trái pháp luật, cần chấp nhận, nên không xem xét việc giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án.

Đối với 01 chiếc cưa cầm tay bằng kim loại dài 51 cm, phần lưỡi cưa có răng cưa sắc nhọn dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi cưa có kích thước 4 cm, phần tay cầm cưa được bọc nhựa màu đen có chiều dài 18 cm, 01 chiếc cuốc cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 1,4 cm, đường kính 3 cm, bàn lưỡi cuốc bằng kim loại có chiều dài bàn lưỡi 26 cm, phần rộng nhất 13 cm là công cụ gây án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc kìm dạng kéo cắt tỉa cây bằng kim loại màu đen, dài 65 cm có hai tay cầm hình trụ tròn dài 50 cm, đầu hai tay được ốp lót bằng nhựa màu da cam, phần lưỡi dài 15 cm không phải là công cụ gây án, cần tuyên trả lại cho bà Trần Thị K.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T đã phạm tội: Cố ý gây thương tích.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 134; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (13/5/2022).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Ngô Văn T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cưa cầm tay bằng kim loại dài 51 cm, phần lưỡi cưa có răng cưa sắc nhọn dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi cưa có kích thước 4 cm, phần tay cầm cưa được bọc nhựa màu đen có chiều dài 18 cm, 01 chiếc cuốc cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 1,4 cm, đường kính 3 cm, bàn lưỡi cuốc bằng kim loại có chiều dài bàn lưỡi 26 cm, phần rộng nhất 13 cm.

Tuyên trả lại cho bà Trần Thị K 01 chiếc kìm dạng kéo cắt tỉa cây bằng kim loại màu đen, dài 65 cm có hai tay cầm hình trụ tròn dài 50 cm, đầu hai tay được ốp lót bằng nhựa màu da cam, phần lưỡi dài 15 cm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH khoá 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND TTNT Mộc Châu;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh